

Số: 159 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 10 năm 2024

## TỜ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa; trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 33/TTr-STC ngày 04/10/2024 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất xây dựng Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ, với những nội dung như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này”.

Căn cứ quy định nêu trên thì việc đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ là cần thiết, phù hợp với quy định pháp luật.

### II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

#### 1. Mục đích:

Quy định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị

định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ để áp dụng trên địa bàn tỉnh.

## 2. Quan điểm:

Đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG NGHỊ QUYẾT

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn thu người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương hàng năm.

### 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước; người sử dụng đất trồng lúa và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

## IV. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

Quy định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

## V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Nguồn lực thực hiện từ nguồn thu người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương hàng năm.

Sau khi được HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

## V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp cuối năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII.

UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thống nhất./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp,
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.ph426

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền